

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Q  
TH PHỐ HÀ NỘI**  
Bản án số: 67/2020/HS-ST  
Ngày: 30/10/2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TH PHỐ HÀ NỘI**

**- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hoa

Ông Tạ Văn Thắng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Huyền Lê – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, Th phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2020/TLST - HS Ngày 09 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2020/QĐXXST-HS Ngày 16 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Trọng C**, sinh năm **1991** tại NA; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Xóm KL, xã KS, huyện TK, tỉnh NA; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Thiên Chúa Giáo; Con ông: Lê Trọng T và bà: Nguyễn Thị L; Vợ, con: chưa; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

**- Bị hại:** Ông Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1972; Địa chỉ: Xóm Gai, xã SH, huyện TS, tỉnh PT (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Bùi Thị Ng sinh năm 1978 (vợ ông Kh). Địa chỉ: Xóm Gai, xã SH, huyện TS, tỉnh PT. Vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Cháu Nguyễn T Anh, sinh năm 2000 và Nguyễn Thị H, sinh năm 2005 (đều là con của ông Kh và bà Ng). Địa chỉ: Xóm Gai, xã SH, huyện TS, tỉnh PT. Cháu H do chị Ng là đại diện. Vắng mặt.

+ Anh Trần Văn Th, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn Đồng Kho, xã Đ Tr, huyện T T, Th phố Hà Nội. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Trọng C là công nhân làm tại xưởng Gara ô tô Th Công ở xã Đ Y, huyện Q, Hà Nội do anh Trần Văn Th làm chủ. Khoảng 19 giờ 30 phút Ngý 26/4/2020, C mượn xe ô tô BKS: 29LD - 4555 của anh Th để tại Gara, chở Phùng Văn D, sinh năm 1996; trú tại: xã Phú Sơn, huyện Ba Vì, Hà Nội và Lê Bá Trung, sinh năm 1996; trú tại: xã Đông Hoàng, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa là công nhân làm cùng xưởng, đi ăn tối ở thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, Hà Nội. Sau khi ăn xong, khoảng 20 giờ 45 phút cùng Ngý, C trực tiếp điều khiển xe ô tô trên chở D ngồi tại ghế phụ phía trước bên phải, Trung ngồi tại ghế phía sau đi trên đường Hồ Chí Minh theo hướng từ thị trấn Xuân Mai đi Sơn Tây. Khi C điều khiển xe đi đến Km 416+700 thuộc địa phận thôn Việt Yên, xã Đ Y, huyện Q, thì giảm tốc độ và bật xi nhan chuyển hướng sang làn đường bên trái (*theo C tự khai*) để về Gara ô tô Th Công. Lúc này xe của C đang ở làn đường bên phải theo chiều đi thì C phát hiện phía trước ngược chiều có ánh đèn xe mô tô đi đến, cách vị trí xe của C khoảng 70 mét (*theo C tự khai*), C tiếp tục điều khiển xe chuyển hướng đánh lái sang đường bên trái. Khi đầu xe ô tô của C điều khiển đi đến khoảng phần giữa đường của làn đường bên trái, lúc này C phát hiện thấy ánh đèn xe máy lóe lên bên phải đầu xe ô tô thì mặt ngoài đầu bên phải chắn đà trước và mặt ngoài tai bên phải đầu xe ô tô do C điều khiển đã đâm va vào phần cánh yếm chắn gió bên phải và mặt trước phía trong tay phanh bên phải của xe mô tô BKS: 19C1 - 186.99 do anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1972; trú tại: xóm Gai, xã SH, huyện TS, tỉnh PT điều khiển, làm xe máy đổ trượt dẽ về bên trái, sang bên mép trái của đường, anh Kh văng ra khỏi xe máy đập người vào kính chắn gió phía trước bên phải của xe ô tô rồi bị hất xuống đường, còn xe ô tô của C tiếp tục điều khiển đi vào trong lề đất phần đường bên trái của xe ô tô khoảng 1,8 mét, thì xe ô tô dừng lại. Hậu quả: Anh Nguyễn Văn Kh tử vong tại chỗ; xe ô tô và mô tô bị hư hỏng nhẹ.

\* Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô BKS: 19C1-186.99; 01 xe ô tô BKS: 29LD-4555; 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Lê Trọng C; 01 đăng ký xe ô tô BKS: 29LD-4555 mang tên công ty TNHH SYRENA; 01 đăng ký xe mô tô BKS: 19C-186.99 mang tên Nguyễn Văn Kh; 01 bằng lái xe mô tô mang tên anh Nguyễn Văn Kh.

\* Sau khi tai nạn xảy ra Công an huyện khám nghiệm hiện trường, dấu vết trên các phương tiện liên quan vụ tai nạn thu thập được như sau:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn tại Km 416+700 đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận thôn Việt Yên, xã Đ Y, huyện Q, Hà Nội có chiều rộng mặt đường là 11 mét được tổ chức giao thông hai chiều đối với tất cả các loại phương tiện. Là đoạn đường vừa được trải bê tông nhựa ap phan nên không có vạch sơn phân tuyến nét đứt ở giữa đường. Mặt đường rộng bằng phẳng. Phía bên phải đường theo hướng thị xã Sơn Tây đi Xuân Mai là lề đường vào gara ô tô “Th Công Auto”.

Hiện trường để lại 01 thi thể nạn nhân tên Nguyễn Văn Kh, ký hiệu tại sơ đồ là 01; 01 xe ô tô BKS: 29LD – 4555 ký hiệu tại sơ đồ là 02; 01 xe mô tô BKS: 19C1 – 186.99 ký hiệu tại sơ đồ là 03; 01 vết cày sước mặt đường ký hiệu tại sơ đồ là 04; 01 vật rơi là những mảnh kính vỡ ký hiệu tại sơ đồ là 05.

- Xác định vạch sơn mép đường bên phải hướng Sơn Tây đi thị trấn Xuân Mai làm chuẩn. Xác định cột điện viễn thông ký hiệu “LT12” nằm tại lề đường bên trái hướng thị xã Sơn Tây đi thị trấn Xuân Mai làm điểm mốc.

- 01 thi thể nạn nhân ký hiệu tại sơ đồ là 01 nằm úp tại lòng đường đầu hướng chệch chéo về phía thị xã Sơn Tây chân hướng chệch chéo về phía thị trấn Xuân Mai. Đo từ đỉnh đầu và gót chân trái của nạn nhân vào vạch sơn làm chuẩn có số đo lần lượt là 3,8m và 5,2m.

- 01 xe ô tô BKS: 29LD – 4555 ký hiệu tại sơ đồ là số 02 đỗ tại lòng đường và lề đường bên phải thị xã Sơn Tây đi thị trấn Xuân Mai đầu xe hướng chệch chéo vào gara ô tô “Th Công Auto” đuôi xe hướng chệch chéo ra lòng đường. Đo từ trục bánh trước bên phải xe ra vạch sơn làm chuẩn có số đo là 1,8m. Đo từ trục bánh sau bên phải xe vào vạch sơn làm chuẩn có số đo 0,5m. Đo chéo từ trục bánh trước bên phải xe vào đầu mép đường bên phải của gara ô tô “Th Công Auto” tính theo hướng từ lòng đường đi vào gara ô tô “Th Công Auto” có số đo là 15,8m.

- 01 xe mô tô BKS: 19C1 – 186.99 ký hiệu tại sơ đồ là số 03 nằm đổ nghiêng bên phải tại lòng đường và lề đường bên trái hướng thị xã Sơn Tây đi thị trấn Xuân Mai đầu xe hướng ra lòng đường, đuôi xe hướng vào lề đường bên trái hướng thị xã Sơn Tây đi thị trấn Xuân Mai. Đo từ trục bánh trước và trục bánh sau xe vào vạch sơn làm chuẩn có số đo lần lượt là 10,6m và 11,4m.

- 01 vết cày sước mặt đường ký hiệu tại sơ đồ là 04 có diện (8x0,01)m nằm tại lòng đường có chiều hướng thị xã Sơn Tây chệch chéo về hướng thị trấn Xuân Mai. Đo từ đầu vết và cuối vết vào vạch sơn làm chuẩn có số đo lần lượt là 3,35m và 8,8m. Đo vuông góc theo chiều đường từ đầu vết cày sước số 4 tới đỉnh đầu thi thể nạn nhân có số đo là 3,05m.

- 01 đám vật rơi là những mảnh kính vỡ vụn ký hiệu tại sơ đồ là số 05 có diện (0,03x0,03)m, nằm tại lòng đường. Đo từ tâm đám vật rơi vào vạch sơn làm chuẩn có số đo là 2,75m. Đo vuông góc theo chiều đường từ tâm đám vật rơi số 05 tới đầu vết cày sước mặt đường số 04 có số đo là 0,6m. Đo chéo từ tâm đám vật rơi số 05 tới trục bánh sau bên phải và trục bánh sau bên trái có số đo lần lượt là 3,2m và 3,8m.

- Điểm mốc: Đo vuông góc từ trục bánh sau xe mô tô BKS: 19C1 - 186.99 về phía thị trấn Xuân Mai tới điểm mốc có số đo là 25m.

Tại bản kết luận giám định dấu vết số 2798/C09(P3) Ngđ 29 tháng 5 năm 2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

- Dấu vết trượt xước mất sơn nhựa màu đen ở mặt ngoài đầu bên phải chắn đà trước xe ô tô biển số 29LD - 4555 có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết trượt xước bám dính chất màu đen (dạng sơn nhựa) ở mặt trước cánh yếm chắn gió bên phải xe mô tô biển số 19C1 - 186.99. Dấu vết va chạm ở xe mô tô tại vị trí này có chiều từ trước về sau.

- Dấu vết hằn, trượt xước kim loại, mất sơn màu đen ở mặt ngoài tai bên phải đầu xe ô tô biển số 29LD - 4555 có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết trượt xước kim loại bám dính chất màu đen (dạng sơn) ở mặt trước phía trong tay phanh bên phải xe mô tô biển số 19C1 - 186.99. Dấu vết va chạm ở xe mô tô tại vị trí này có chiều từ trước về sau.

- Các dấu vết còn lại ở xe ô tô biển số 29LD - 4555 và xe mô tô biển số 19C1 - 186.99 được ghi nhận trong "Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông" của Công an huyện Q, Hà Nội hiện tại không thể hiện rõ đặc điểm nên không đủ yếu tố giám định.

- Căn cứ hồ sơ vụ tai nạn giao thông gửi đến giám định không xác định được tốc độ của xe ô tô biển số 29LD - 4555 và xe mô tô biển số 19C1 - 186.99 ngay trước khi xảy ra tai nạn.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 2431/C09-TT1 Ngý 20/5/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Trên cơ thể anh Nguyễn Văn Kh có nhiều vết sây sát, tụ máu, rách da rải rác. Gãy xương ức và một số xương sườn hai bên. Tràn máu khoang ngực, hai phổi xẹp, nhạt màu. Rách bao màng tim, rách thủng tiểu nhĩ phải. Ổ bụng có nhiều máu không đông lẫn máu cục. Vỡ phức tạp thùy gan trái. Gãy hờ 1/2 dưới xương đùi phải. Nguyên nhân chết của anh Kh: Đa chấn thương. Cơ chế hình Th dấu vết thương tích: Các tổn thương của anh Nguyễn Văn Kh do tác động tương hỗ với vật tày gây nên. Còn và các chất kích thích trong máu: Trong mẫu máu của tử thi Nguyễn Văn Kh có tìm thấy Ethanol (còn), nồng độ Ethanol: 219,4mg/100ml máu.

Ngý 25/5/2020 Cơ quan điều tra Công an huyện Q đã trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Q T hành định giá phần giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS: 19C1 – 18699 và xe ô tô BKS: 29LD – 4555. Tại công văn số 22/HĐĐGTS-TTr Ngý 04/6/2020 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Q căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 10 và điểm c khoản 2 Điều 17 Nghị định số 30/2018/NĐ-CP Ngý 07/03/2018 của Chính phủ đã từ chối định giá giá trị thiệt hại của các tài sản trên do tài sản bị tai nạn dẫn đến hư hỏng, tình trạng của các tài sản trước tai nạn không còn. Để định giá, Hội đồng cần có danh sách thống kê chi tiết các bộ phận bị hư hỏng; tình trạng ban đầu của tài sản (tỷ lệ phần trăm chất lượng còn lại của tài sản). Tuy nhiên, Hội đồng không có các thông tin này cũng không có thông tin về khả năng sửa chữa, khôi phục của tài sản....

Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe ô tô BKS: 29LD – 4555, đăng ký mang tên chủ sở hữu Công ty TNHH SYRENA, là tài sản hợp pháp của anh Trần Văn Th. Ngy 08/6/2020, Cơ quan điều tra đã ra trả lại chiếc xe ô tô và đăng ký xe ô tô, giấy chứng nhận kiểm định, giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự cho anh Trần Văn Th. Anh Th đã nhận lại tài sản, giấy tờ và không yêu cầu về bồi thường thiệt hại của chiếc xe.

- Đối với chiếc xe mô tô BKS: 19C1 – 186.99, đăng ký mang tên chủ sở hữu Nguyễn Văn Kh. Ngy 31/12/2019, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô và giấy đăng ký xe cho chị Bùi Thị Ng là vợ của anh Kh. Chị Ng đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì liên quan đến thiệt hại của chiếc xe .

#### Về trách nhiệm dân sự:

- Ngy 11/05/2020, bị cáo Lê Trọng C đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Nguyễn Văn Kh số tiền là 80.000.000 đồng đồng thời đã sửa chữa toàn bộ phần hư hỏng của xe mô tô. Đại diện gia đình là chị Bùi Thị Ng (vợ anh Kh) đã nhận tiền và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, không có đề nghị gì khác về dân sự.

- Đối với thiệt hại, hư hỏng của xe ô tô BKS: 29LD – 4555, anh Trần Văn Th là chủ xe có đơn từ chối kê khai thiệt hại tài sản, từ chối định giá phần thiệt hại và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về dân sự .

Bản cáo trạng số 65/CT – VKSQO Ngy 07 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q đã truy tố bị cáo Lê Trọng C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

#### Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như đã khai tại cơ quan điều tra cũng như nội dung bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q luận tội: Bị cáo phạm tội nghiêm trọng, xâm phạm đến tính mạng của người khác, vi phạm Luật giao thông đường bộ. Bị cáo tự tin với hành vi của mình nên không lường trước được hậu quả xảy ra. Nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự; có địa chỉ cư trú rõ ràng; Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Hậu quả xảy ra cũng có 1 phần lỗi của nạn nhân đã điều khiển xe trong máu có nồng độ cồn, không quan sát với xe sang đường gây nên tai nạn. Do đó, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tính giáo dục. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Lê Trọng C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đề nghị:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt Lê Trọng C từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 24 đến 30 tháng.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

- Về vật chứng: trả lại bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Lê Trọng C.

- Về trách nhiệm dân sự: không.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, lỗi của bị cáo là chính xác. Bị cáo đã cố gắng khắc phục hậu quả. Hiện gia đình bị cáo đang bị ảnh hưởng bởi bão lũ, nhà bị ngập lụt, bố mẹ thì ốm đau, bệnh tật. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo có cơ hội được cải tạo ngoài xã hội để giúp đỡ bố mẹ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo và không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 45 phút Ngđ 26/04/2020, Lê Trọng C có giấy phép lái xe hợp lệ, điều khiển xe ô tô BKS: 29LD – 4555 đi theo hướng từ thị trấn Xuân Mai đi Sơn Tây. Khi đi đến Km 416+700 thuộc địa phận thôn Việt Yên, xã Đ Y, huyện Q thì C giảm tốc độ và bật xi nhan chuyển hướng sang làn đường bên trái để về Gara ô tô Th Công, lúc này xe của C vẫn đang ở làn đường bên phải theo chiều đi, thì C phát hiện phía trước ngược chiều có ánh đèn xe mô tô đi đến cách vị trí xe của C khoảng 70 mét. C tiếp tục đánh lái sang đường bên trái, khi đầu xe ô tô của C đi đến khoảng phần giữa đường của làn đường bên trái thì mặt ngoài đầu bên phải chắn đà trước và mặt ngoài tai bên phải đầu xe ô tô do C điều khiển đã đâm va vào phần cánh yếm chắn gió bên phải và mặt trước phía trong tay phanh bên phải của xe mô tô BKS: 19C1 - 186.99 do ông Nguyễn Văn Kh điều khiển đi ngược chiều, làm ông Kh văng ra khỏi xe máy đập người vào kính chắn gió phía trước bên phải của xe ô tô rồi bị hất xuống đường. Hậu quả ông Nguyễn Văn Kh tử vong tại chỗ.

Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do lỗi hỗn hợp. Bị cáo đã có hành vi khi điều khiển xe ô tô chuyển hướng không đảm bảo an toàn, không nhường quyền đi trước cho xe đi ngược chiều, vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ, hậu quả làm ông Kh tử vong. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu Th tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a

khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ pháp luật. Đối với ông Nguyễn Văn Kh cũng có một phần lỗi, đã điều khiển xe trên đường mà trong máu có nồng độ cồn là 219,4 mg/100 ml máu, vượt quá mức cho phép (50mg/100ml máu) nên không làm chủ được tốc độ, vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên, do ông Kh đã chết nên không đề cập xử lý.

Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông. Do đó, cần phải đưa ra xử lý trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả đủ để cải tạo riêng, răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có các tình tiết giảm nhẹ: Nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự; Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi tai nạn xảy ra đã thăm hỏi gia đình bị hại, tích cực bồi thường khắc phục hậu quả; Gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ – HĐTP Ngy 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước, giúp các bị cáo yên tâm cải tạo, trở Th người có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng) và sửa chữa toàn bộ phần hư hỏng của chiếc xe máy. Đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không có yêu cầu gì khác về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Anh Trần Văn Th có đơn từ chối kê khai thiệt hại tài sản, từ chối định giá giá trị thiệt hại của chiếc xe ô tô và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng.

[6]. Về vật chứng: Xét trả lại bị cáo 01 Giấy phép lái xe số 010117040532 do sở Giao thông vận tải Th phố Hà Nội cấp Ngy 16/5/2016 hạng B2 mang tên Lê Trọng C.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố bị cáo Lê Trọng C phạm tội: “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”.**

Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Trọng C 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo hạn thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ Ngy tuyên án. Giao bị cáo cho UBND xã KS, huyện TK, tỉnh NA để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Ngy 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về chế độ án phí, lệ phí Tòa án.

- Trả lại bị cáo 01 Giấy phép lái xe số 010117040532 hạng B2 do sở Giao thông vận tải Th phố Hà Nội cấp Ngy 16/5/2016 mang tên Lê Trọng C.

- Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 Ngy kể từ Ngy tuyên án.

Đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 Ngy kể từ Ngy nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 Ngy kể từ Ngy nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội;
- Công an huyện Q;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS H.Q;
- UBND xã KS (H.TK, NA);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án; VPTA;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đào Thị Thúy**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**





